

Số: 223/KH-THCSHD

Đồ Sơn, ngày 26 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quy chế công khai của trường THCS Hợp Đức Năm học 2024-2025

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Thực hiện Công văn số 2941/SGDĐT-KTKĐ ngày 24/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc hướng dẫn thực hiện Quy định về công khai đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT.

Trường THCS Hợp Đức xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Quy chế công khai của nhà trường trong năm học 2024-2025 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Công khai các hoạt động của nhà trường trước cán bộ, giáo viên, học sinh, phụ huynh học sinh và quần chúng nhân dân trên địa bàn, nhằm nâng cao ý thức và tinh thần trách nhiệm trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường, ý thức trách nhiệm và tinh thần cộng đồng trong công tác.

- Quản lý tốt việc thu, chi tài chính cũng như việc sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện từ phụ huynh học sinh, đảm bảo khách quan, minh bạch, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các biểu hiện tiêu cực trong đơn vị, từ đó xây dựng tập thể có tinh thần đoàn kết nội bộ tốt.

- Tổ chức thực hiện tốt các nội dung công khai nhằm đánh giá đúng chất lượng giáo dục từ đó thúc đẩy cán bộ, giáo viên nhà trường phấn đấu vươn lên trong công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, giúp cha mẹ học sinh có sự phối kết hợp chặt chẽ trong công tác giáo dục học sinh.

- Thực hiện tốt các nội dung công khai nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục trong đơn vị.

2. Yêu cầu



Việc thực hiện công khai phải đảm bảo đầy đủ các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định trong Quy chế công khai.

II. NỘI DUNG, CÁCH THỨC, THỜI GIAN CÔNG KHAI

1. Nội dung công khai: Thực hiện công khai theo Điều 4, 5, 8, 9 Thông tư số 09/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về công khai trong hoạt động của cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân về các nội dung sau:

1.1 Công khai Thông tin chung về cơ sở giáo dục (thực hiện công khai theo Điều 4 Thông tư số 09/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

- Tên trường.
- Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động khác của cơ sở giáo dục, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, công thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục.
 - Loại hình cơ sở giáo dục.
 - Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục.
 - Tóm tắt, quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục.
 - Thông tin người đại diện pháp luật gồm: Họ và tên, chức vụ, địa chỉ nơi làm việc, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử....
- Tổ chức bộ máy:
 - + Quyết định thành lập, cho phép thành lập, sát nhập, chia, tách, cho phép hoạt động giáo dục, đình chỉ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục;
 - + Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường;
 - + Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng của cơ sở giáo dục;
 - + Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục và của các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên; sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục;
 - + Quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có);
 - + Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo cơ sở giáo dục và lãnh đạo các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên của cơ sở giáo dục (nếu có).

- Các văn bản khác của cơ sở giáo dục: chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục, quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục, các nghị quyết của hội đồng trường.

1.2 Công tác thu, chi tài chính (thực hiện công khai theo Điều 5 Thông tư số 09/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

- Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục, trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật, trong đó có cơ cấu khoản thu chi hoạt động như sau:

+ Các khoản thu phân theo: Nguồn kinh phí (ngân sách nhà nước, hỗ trợ của nhà đầu tư; học phí, lệ phí và các khoản thu khác từ người học; kinh phí tài trợ và hợp đồng với bên ngoài; nguồn thu khác) và các hoạt động (giáo dục và đào tạo; khoa học và công nghệ; hoạt động khác);

+ Các khoản chi phân theo: Chi lương và thu nhập (lương, phụ cấp, lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý, nhân viên,...); chi cơ sở vật chất và dịch vụ (chi mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuê mượn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, phát triển đội ngũ...); chi hỗ trợ người học (học bổng, trợ cấp, hỗ trợ sinh hoạt, hoạt động phong trào, thi đua, khen thưởng...); chi khác.

- Các khoản thu và mức thu đối với người học, bao gồm: học phí, lệ phí, tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí (nếu có) trong năm học và dự kiến cho từng năm học tiếp theo của cấp học hoặc khoá học của cơ sở giáo dục trước khi tuyển sinh, dự tuyển.

- Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học.

- Số dư các quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có).

- Các nội dung công khai tài chính khác thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, kế toán, kiểm toán, dân chủ cơ sở.

1.3 Công khai điều kiện bảo đảm chất lượng hoạt động giáo dục phổ thông (thực hiện công khai theo Điều 8 Thông tư số 09/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

- Thông tin về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên:

+ Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo nhóm vị trí việc làm và trình độ được đào tạo;

+ Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định;

+ Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định.

- Thông tin về cơ sở vật chất và tài liệu học tập sử dụng chung:

+ Diện tích khu đất xây dựng, diêm trường, diện tích bình quân tối thiểu cho một học sinh, đối sách với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

+ Số lượng, hạng mục khối phòng hành chính quản trị, khối phòng học tập; khối phòng hỗ trợ học tập; khối phụ trợ; khu sân chơi, thể dục thể thao; khối phục vụ sinh hoạt; hạ tầng kỹ thuật; đối sách với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

+ Số thiết bị dạy học hiện có, đối sách với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

+ Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong cơ sở giáo dục đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; danh mục, số lượng xuất bản sản phẩm tham khảo tối thiểu đã được cơ sở giáo dục lựa chọn, sử dụng theo quy định của Bộ GD&ĐT.

- Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục:

+ Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá;

+ Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia của cơ sở giáo dục qua các mốc thời gian; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm và hàng năm.

1.4 Công khai Kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục phổ thông (thực hiện công khai theo Điều 9 Thông tư số 09/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

- Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục của năm học:

+ Kế hoạch tuyển sinh của cơ sở giáo dục, trong đó thể hiện rõ đối tượng, chỉ tiêu, phương thức tuyển sinh, các mốc thời gian thực hiện tuyển sinh và các thông tin liên quan;

+ Kế hoạch giáo dục của cơ sở giáo dục;

+ Quy chế phối hợp giữa cơ sở giáo dục với gia đình và xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh;

+ Các chương trình, hoạt động hỗ trợ học tập, rèn luyện, sinh hoạt cho học sinh ở cơ sở giáo dục;

- Thông tin về kết quả giáo dục thực tế của năm học trước:

+ Kết quả tuyển sinh: tổng số học sinh theo từng khối; số học sinh bình quân/lớp theo từng khối; số lượng học sinh học 02 buổi/ngày; số lượng học sinh nam/học sinh nữ, học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật; số lượng học sinh chuyên trường và tiếp nhận học sinh học tại trường;

+ Thống kê kết quả đánh giá học sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; thống kê số lượng học sinh được lên lớp, học sinh không được lên lớp;

+ Số lượng học sinh được công nhận hoàn thành chương trình, học sinh được cấp bằng tốt nghiệp; số lượng học sinh trúng tuyển vào các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đối với cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông; số lượng học sinh trúng tuyển đại học đối với cấp trung học phổ thông.

2. Cách thức công khai

- Công khai trên trang thông tin điện tử của trường THCS Hợp Đức tại địa chỉ <https://thcshopduc.haiphong.edu.vn> bao gồm:

+ Các nội dung công khai đối với các hoạt động giáo dục do cơ sở giáo dục thực hiện được quy định tại Điều 4, 5, 8, 9 Chương II của Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT tính đến tháng 6 hàng năm;

+ Báo cáo thường niên để công khai cho các bên liên quan tổng quan về kết quả hoạt động của các cơ sở giáo dục tính đến 31 tháng 12 hàng năm theo định dạng file PDF với các nội dung tối thiểu theo quy định tại Phụ lục I: Mẫu báo cáo thường niên của cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên.

- Việc bố trí nội dung công khai được quy định tại điểm a, b trên cổng thông tin điện tử do cơ sở giáo dục quyết định, bảo đảm thuận lợi cho việc truy cập, tiếp cận thông tin.

- Phổ biến hoặc phát tài liệu về nội dung công khai vào đầu khoá học, năm học mới:

+ Phổ biến các nội dung công khai tại cuộc họp cha mẹ học sinh hoặc phát tài liệu về nội dung công khai cho cha mẹ học sinh vào tháng đầu tiên của năm học mới;

3. Thời gian công khai

- Công bố công khai các nội dung theo quy định tại điểm a, khoản 1 và Điểm a khoản 2, Điều 14 của Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT trước ngày 30 tháng 6 hàng năm. Trường hợp nội dung công khai có thay đổi hoặc đến ngày 30 tháng 6 hàng năm chưa có hoặc thông tin do nguyên nhân khách quan hoặc do quy định khác của pháp luật thì phải được cập nhật, bổ sung chậm nhất sau 10

ngày làm việc kể từ ngày thay đổi thông tin hoặc từ ngày có thông tin chính thức;

- Công bố báo cáo thường niên của năm trước liền kề theo quy định tại điểm b, khoản 1 và điểm b, khoản 2, Điều 14 của Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT trước ngày 30 tháng 6 hàng năm. Đối với số liệu liên quan đến báo cáo tài chính năm trước thì cập nhật tính đến thời gian quyết toán của cơ quan có thẩm quyền.

- Thời gian công khai trên cổng thông tin điện tử tối thiểu là 05 năm kể từ ngày công bố công khai.

- Ngoài việc thực hiện công khai theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 14, các cơ sở giáo dục phải thực hiện công khai theo quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

III. THỰC HIỆN KIỂM TRA

- Ban thanh tra nhân dân dưới sự chỉ đạo của BCH công đoàn thường xuyên kiểm tra việc phân bổ Ngân sách nhà nước cấp chi phục vụ cho công tác dạy và học của nhà trường, kinh phí chi cho hoạt động chuyên môn, kinh phí chi cho mua sắm dụng cụ phục vụ trong nhà trường, kinh phí chi cho việc mua bổ sung tài liệu phục vụ cho công tác giảng dạy của giáo viên...

- Ban thanh tra nhân dân dưới sự chỉ đạo của BCH công đoàn: kiểm tra các khoản đóng góp tự nguyện của phụ huynh học sinh.

- Ban thanh tra nhân dân dưới sự chỉ đạo của BCH công đoàn: kiểm tra về chi ngân sách, chế độ cho CB-GV, chế độ nâng lương và các khoản phụ cấp.

- Ban thanh tra chuyên môn dưới sự chỉ đạo của BGH nhà trường kiểm tra chất lượng giảng dạy và giáo dục học sinh theo định kỳ theo lịch kiểm tra định kỳ trong năm.

- Ban thanh tra chuyên môn dưới sự chỉ đạo của BGH nhà trường kiểm tra việc thực hiện chế độ chính sách, nâng lương, nâng lương trước thời hạn, chế độ phụ cấp cho giáo viên.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

- Tổ chức triển khai thực hiện Quy chế công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 đến Hội đồng sư phạm nhà trường, phụ huynh học sinh.

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai, do Hiệu trưởng làm Trưởng ban, phân công trách nhiệm phụ trách đối với các thành viên;

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Quy chế công khai với nội dung, thời gian và hình thức công khai của đơn vị theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT

- Chấp hành sự kiểm tra, giám sát của Phòng Giáo dục và Đào tạo; báo cáo kịp thời về Phòng GD-ĐT vào đầu và cuối năm học.

2. Các thành viên trong Ban chỉ đạo:

Thực hiện theo sự phân công của Trường ban: tiến hành thu thập thông tin, số liệu kê khai các biểu mẫu; báo cáo nội dung công khai, đảm bảo thời gian để công khai trước tập thể nhà trường, phụ huynh học sinh và Phòng Giáo dục-Đào tạo đúng theo kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện các nội dung Quy chế công khai của trường THCS Hợp Đức năm học 2024-2025. Các thành viên Ban chỉ đạo và các bộ phận có liên quan căn cứ Kế hoạch nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc các bộ phận báo cáo cho Hiệu trưởng giải quyết xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT quận Đồ Sơn;
- Các thành viên Ban chỉ đạo QCCK;
- Lưu: VT, Hồ sơ QCCK.

HIỆU TRƯỞNG



Ngô Văn Thắng